TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN** ********	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- &----------
Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 19 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2021/ TLST - HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị Đơn: Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị P và ông Nguyễn Đình T nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Phạm Thị P và ông Nguyễn Đình T nhất trí thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Công nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.

- Về án phí: Bà Phạm Thị P tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ngày 28/12/2021, tại biên lai thu số 0005241. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị P 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- UBND TT.T;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nhường